

Số:

QC-ĐHĐCĐ/HĐQT

**DỰ THẢO**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2019

**QUY CHẾ TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 1 NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SAO VÀNG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2019 (“ĐHĐCĐ” hoặc “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng (“Công ty”).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các thành phần được quyền tham gia ĐHĐCĐ, điều kiện, thể thức tiến hành họp ĐHĐCĐ, phương thức biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các thành phần được quyền tham gia ĐHĐCĐ có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG,  
NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông**

**3.1 Điều kiện tham dự họp ĐHĐCĐ:**

Là cổ đông, người được ủy quyền hợp lệ của cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 18/11/2019 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

**3.2 Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự ĐHĐCĐ:**

- (a) Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Chương trình họp ĐHĐCĐ đã được thông qua theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- (b) Trường hợp không thể tham dự ĐHĐCĐ, cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Trường hợp cổ đông là tổ chức có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần ủy quyền cho mỗi người đại diện. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty.



- (c) Sau khi đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận các Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử.
- (d) Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký tham dự họp ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

### 3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ:

- (a) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp ĐHĐCĐ phải mang theo bản gốc CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu; bản gốc Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc văn bản giao đại diện vốn nhà nước, bản sao Đăng ký kinh doanh để xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông khi đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định.
- (b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
- (c) Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- (d) Trang phục của cổ đông đến tham dự ĐHĐCĐ đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.
- (e) Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc lá trong phòng họp ĐHĐCĐ. Việc sử dụng điện thoại di động phải đảm bảo không ảnh hưởng đến quá trình diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ và những người tham dự họp xung quanh.
- (f) Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.
- (g) Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp trừ trường hợp được sự cho phép của Chủ tọa Đại hội.
- (h) Khi muốn phát biểu, thảo luận tại Đại hội, cổ đông/người đại diện của cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa Đại hội. Nội dung phát biểu ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi phù hợp với nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua.
- (i) Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi vào phòng họp ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ quy định, tuân thủ việc điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức ĐHĐCĐ.
- (j) Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Ban Tổ chức Đại hội, không có hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự tại Đại hội.

### Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

- 4.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.
- 4.2 Chủ tọa Đại hội có chức năng và có nhiệm vụ sau đây:
  - (a) Chỉ định người làm Thư ký đại hội
  - (b) Điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ theo chương trình đã được Đại hội thông qua
  - (c) Hướng dẫn các khách mời, cổ đông và ĐHĐCĐ thảo luận.
  - (d) Kết luận những vấn đề được thảo luận tại Đại hội, điều hành thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội.
  - (e) Trả lời hoặc yêu cầu, ban lãnh đạo Công ty, các nhân sự khác trong Công ty trả lời các câu hỏi của cổ đông liên quan đến các vấn đề thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ.



- (f) Giải quyết bất kỳ và tất cả các vấn đề phát sinh (nếu có) trong suốt cuộc họp ĐHĐCĐ.
- (g) Không cần lấy ý kiến của ĐHĐCĐ, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - ✓ Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông dự họp;
  - ✓ Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
  - ✓ Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- (h) Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- (i) Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.
- (j) Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội, các bộ phận hỗ trợ khác và khách mời**

- 5.1 Thư ký do Chủ tọa Đại hội cử thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa. Thư ký có nhiệm vụ:
- (a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/người đại diện của cổ đông thông qua tại Đại hội.
  - (b) Soạn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.
  - (c) Tiếp nhận và chuyển đến Chủ tọa các phiếu câu hỏi/phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông; nhân thư, tài liệu liên quan đến Đại hội.
  - (d) Thu nhận, bảo quản và gửi tới Chủ tọa Đại hội các phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông tại Đại hội.
  - (e) Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.
- 5.2 Các bộ phận hỗ trợ khác, khách mời: việc tham gia của các bộ phận hỗ trợ khác và khách mời do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định trong trường hợp cần thiết.

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 (ba) thành viên do Công ty đề cử và được giới thiệu với ĐHĐCĐ, có chức năng và nhiệm vụ sau đây:
- (a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ đủ điều kiện dự họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Quy chế này.
  - (b) Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp ĐHĐCĐ: Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp khác.
  - (c) Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.
  - (d) Trả lời chất vấn hoặc phát hiện các vấn đề cần xem xét về tư cách cổ đông;
  - (e) Xem xét việc tuân thủ điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
  - (f) Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối việc dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu bầu cử, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.



## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

- 7.1 Ban Kiểm phiếu gồm 03 (ba) thành viên, gồm 01 (một) Trưởng ban và 02 (hai) thành viên do ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Việc kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả biểu quyết phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành trên nguyên tắc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.
- 7.2 Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
- (a) Giới thiệu/hướng dẫn sử dụng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết.
  - (b) Tiến hành thu/kiểm đếm Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết khi ĐHĐCĐ biểu quyết.
  - (c) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.
  - (d) Tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu.
  - (e) Báo cáo hoặc chuyển cho Chủ tọa công bố trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm phiếu.
  - (f) Đối với việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị:
    - + Phổ biến quy chế bầu cử, hướng dẫn bầu cử và tổ chức bầu cử;
    - + Tiến hành kiểm phiếu;
    - + Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông;
    - + Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
    - + Thực hiện các công việc khác phục vụ cho việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị.

## **CHƯƠNG III**

### **TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ VIỆC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

#### **Điều 8. Điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ**

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ. (Theo quy định tại Điều 18. Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng)

#### **Điều 9. Cách thức tiến hành ĐHĐCĐ**

ĐHĐCĐ sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình họp. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo Thẻ lệ biểu quyết.

#### **Điều 10. Thẻ lệ biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội và bầu cử**

##### **10.1. Biểu quyết**

Việc biểu quyết tại Đại hội được tiến hành thông qua hai phương thức: (i) gior Thẻ biểu quyết; (ii) thu Phiếu biểu quyết. Một số thuật ngữ được sử dụng trong Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được hiểu và giải thích như sau:

- “**Đại biểu**”: được hiểu là cổ đông/người đại diện nhận ủy quyền của cổ đông;
- “**Tổng số lượng cổ phần đại diện**”: được hiểu là số cổ phần có quyền biểu quyết bao gồm số lượng cổ phần do Đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Đại biểu khác;
- “**Không ý kiến**”: được hiểu là việc Đại biểu **không có ý kiến** đối với nội dung biểu quyết tại chương trình họp Đại hội theo quy định tại Khoản 5 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.

##### **10.1.1. Biểu quyết bằng phương thức gior Thẻ biểu quyết**



a. *Các nội dung biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết*

- Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2019;
- Thông qua Ban kiểm phiếu
- Thông qua Chương trình họp;
- Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị;
- Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông;
- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu biểu quyết (nếu có).

b. *Cách thức biểu quyết*

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội đều được phát một Thẻ biểu quyết (màu xanh) dùng để biểu quyết những nội dung tại Điều 10.1.1.a bên trên. Thẻ biểu quyết ghi rõ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết, mã Đại biểu và được đóng dấu treo đỏ của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng.
- Cổ đông/người đại diện của cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (*Tán thành/Không tán thành/Không ý kiến*) cho từng nội dung. Đối với các vấn đề biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, các cổ đông/người đại diện của cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Ý kiến của cổ đông ở mỗi nội dung biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết được ghi nhận cụ thể như sau:
  - + Theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông/người đại diện của cổ đông *Tán thành* sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/người đại diện của cổ đông *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
  - + Trường hợp cổ đông/ người đại diện của cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả 3 lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* và *Không ý kiến* của một nội dung biểu quyết thì được xem là biểu quyết tán thành nội dung biểu quyết đó
  - + Trường hợp cổ đông/ người đại diện của cổ đông giơ thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần với một nội dung biểu quyết thì được xem như không hợp lệ với nội dung biểu quyết đó
- Ban Kiểm phiếu theo dõi, lập biên bản kết quả biểu quyết và báo cáo trước Đại hội.

**10.1.2. Biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết**

a. *Các nội dung biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết*

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
- Thông qua việc miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

b. *Cách thức biểu quyết*

- Mỗi cổ đông/người đại diện của cổ đông được phát 02 (hai) Phiếu biểu quyết (màu trắng), ghi rõ tên cổ đông/người đại diện của cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết, mã Đại biểu, các nội dung biểu quyết và được đóng dấu treo (đỏ) của Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng. Mỗi Phiếu biểu quyết được sử dụng cho nhóm các vấn đề được ghi nhận cụ thể tại Phiếu biểu quyết đó. Mỗi nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết có 3 ô để cổ đông/người đại diện của cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
  - + Ô biểu quyết *Tán thành*
  - + Ô biểu quyết *Không tán thành*



- + Ô biểu quyết *Không ý kiến*
- Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (*Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không ý kiến*) bằng cách đánh dấu (x) hoặc dấu (v) vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu.
- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
- Phiếu biểu quyết là không hợp lệ trong các trường hợp sau:
  - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành, không được đóng dấu Công ty;
  - + Phiếu biểu quyết rách, nát hoặc có viết thêm bất kỳ ký hiệu nào khác;
  - + Phiếu biểu quyết không được cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp ký và ghi rõ họ tên;
  - + Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa;
  - + Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.
- Việc nộp Phiếu biểu quyết được thực hiện theo hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội.
- Trường hợp cổ đông/người đại diện của cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết ("**Phiếu biểu quyết hỏng**"), nếu cổ đông/người đại diện của cổ đông chưa bỏ phiếu vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu, được quyền trực tiếp gặp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết hỏng để đổi lấy Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết hỏng gửi lại Chủ tọa Đại hội.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

## 10.2. Bầu cử

Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

## Điều 11. Thảo luận nội dung phiên họp và giải đáp thắc mắc

Sau khi các tờ trình được trình bày xong, Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

- 11.1 Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ đăng ký nội dung phát biểu với chủ tọa. Sau khi được Chủ tọa cho phép phát biểu, cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình họp.
- 11.2 Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong Chương trình họp.
- 11.3 Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian chương trình họp ĐHĐCĐ, các câu hỏi chưa được trả lời tại Đại hội sẽ được Thư ký tập họp và Đoàn Chủ tịch có thể trả lời bằng hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

## Điều 12. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông



Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các vấn đề được trình tại Đại hội được thông qua theo tỷ lệ quy định tại Điều lệ của Công ty.

Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

### **Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ được Thư ký Đại hội ghi và lập thành Biên bản Đại hội. Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ và được lưu giữ tại Công ty.

## **CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

### **Điều 14. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành**

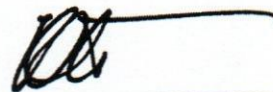
- 14.1 Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này thì việc triệu tập họp ĐHĐCĐ lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 14.2 Trường hợp cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 14.1 Điều này thì việc triệu tập họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được thực hiện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện ủy quyền dự họp.

## **CHƯƠNG V HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **Điều 15. Hiệu lực thi hành**

- 15.1. Trường hợp cá nhân nào vi phạm Quy chế này sẽ bị mời rời khỏi Đại hội.
- 15.2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lâm Thái Dương**

